

Số: *1102*/KH-CĐĐS

Hà Nội, ngày *23* tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải tiến Hệ thống bảo đảm chất lượng trường năm 2026

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Cao đẳng Đường sắt lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 24/5/2025;

Căn cứ Báo cáo Kiểm tra việc thực hiện Hệ thống BĐCL năm 2025 số 923/BC-CĐĐS ngày 27/10/2025;

Căn cứ Báo cáo Lấy ý kiến khảo sát đào tạo năm 2025 số 978/BC-CĐĐS ngày 18/11/2025;

Căn cứ Báo cáo Đánh giá hệ thống BĐCL trường năm 2025 số 1017/BC-CĐĐS ngày 27/11/2025;

Căn cứ Báo cáo Tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN năm 2025 số 1092/BC-CĐĐS ngày 19/12/2025;

Kế hoạch Cải tiến Hệ thống bảo đảm chất lượng trường năm 2026 được xây dựng như sau:

1. Mục tiêu

- Rà soát, điều chỉnh Chính sách, Mục tiêu chất lượng trường cho phù hợp với tình hình năm 2026.

- Triển khai nội dung công tác bảo đảm chất lượng năm 2026.

2. Nội dung và tiến độ thực hiện

Stt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Rà soát, điều chỉnh Chính sách chất lượng trường	25-26/12/2025	Phòng KĐCLĐT	Các đơn vị trực thuộc trường
2	Rà soát, điều chỉnh Mục tiêu chất lượng trường	25-26/12/2025	Phòng KĐCLĐT	Các đơn vị được phân công
3	Rà soát, điều chỉnh mục tiêu chất lượng đơn vị	29/12/2025 – 05/01/2026	Các đơn vị	Phòng KĐCLĐT
4	Xây dựng kế hoạch thực hiện MTCL trường	29/12/2025 – 05/01/2026	Các đơn vị được phân công theo chức năng	Phòng KĐCLĐT
5	Xây dựng kế hoạch thực hiện MTCL đơn vị	29/12/2025 – 05/01/2026	Các đơn vị	Phòng KĐCLĐT
6	Rà soát, xây dựng, chỉnh lý quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng	Quý I năm 2026	Phòng KĐCLĐT	Các đơn vị được phân công
7	Rà soát, chỉnh lý Sổ tay BĐCL	Quý III năm 2026	Phòng KĐCLĐT	Các đơn vị

3. Phân công đơn vị rà soát, điều chỉnh MTCL, xây dựng Kế hoạch thực hiện MTCL trường

Stt	Mục tiêu chất lượng trường	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng sát với nhu cầu đào tạo; tổ chức tuyển sinh đạt từ 80% kế hoạch trở lên; Tổ chức tuyển sinh và mở ít nhất 02 lớp liên thông.	Phòng ĐT	Trung tâm TV GDNN; Trung tâm NC&CG KHCN; các phân hiệu
2	Tuyển sinh đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ và huấn luyện ATVSLĐ đạt từ 80% kế hoạch trở lên.	Trung tâm TV GDNN	Các phân hiệu, các khoa; Trung tâm NC&CG KHCN
3	HSSV tốt nghiệp lần đầu trên 95% trong đó khá giỏi từ 30% trở lên.	Khoa VT-KT	Các khoa, các PH, Phòng ĐT, TT NC&CG KHCN
4	HSSV có kết quả rèn luyện loại khá trở lên 60%, loại yếu kém dưới 2%; Tỷ lệ HSSV bị kỷ luật dưới 5%; Tỷ lệ bỏ học dưới 10%”.	Phòng CTHSSV	Các khoa, các PH, Phòng ĐT, TT NC&CG KHCN
5	100% nhà giáo lên lớp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ bài giảng theo quy định; giảng dạy theo mục tiêu, nội dung CTĐT và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của CTĐT.	Khoa ĐMTX	Các khoa, các PH, Phòng ĐT, Trung tâm NC&CG KHCN
6	Mỗi giảng viên được khoa, phân hiệu tổ chức dự giờ ít nhất 1 lần/học kỳ khi có lớp học tại trường; ít nhất 90% số giờ dự giảng trong năm được đánh giá loại khá trở lên.	Khoa Thông tin tin hiệu – Điện	Các khoa, các PH
7	Mỗi khoa chuyên môn (VTKT, ĐMTX, TTH) tuyển dụng ít nhất 01 nhà giáo giảng dạy chuyên môn nghề đường sắt.	Phòng TC-HC	Các khoa, các PH
8	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động cho ít nhất 30% cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên; có ít nhất 02 người học cao học, 01 người nghiên cứu sinh.	Phòng TC-HC	Các đơn vị
9	Xây dựng kế hoạch rà soát và chỉnh lý các quy chế, quy định bảo đảm phù hợp với các quy định của luật và các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước mới ban hành.	Phòng TC-HC	Các phòng, trung tâm
10	Rà soát, xây dựng và chỉnh lý kịp thời 100% CTĐT đáp ứng yêu cầu của các đơn vị; Rà soát, đánh giá, cập nhật và điều chỉnh kịp thời giáo trình theo CTĐT chỉnh lý.	Phòng ĐT	Các khoa, các phân hiệu, các trung tâm
11	Các thiết bị đào tạo được quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định của trường và nhà sản xuất (khi các đơn vị đề xuất và được Hiệu trưởng	Phòng QLTB&X DCB	Các đơn vị được giao quản lý thiết bị và cơ sở vật chất

	phê duyệt); Các phòng học và phòng chức năng được quản lý và vận hành theo quy định.		
12	Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị giảng dạy thực hành, ưu tiên đầu tư thiết bị đào tạo các nghề về ĐSDT; tiếp nhận bàn giao thiết bị từ các dự án kịp thời đưa vào hệ thống quản lý phục vụ giảng dạy theo Quy chế quản lý tài sản.	Phòng QLTB&X DCB	Các khoa, các phân hiệu, Trung tâm NC&CG KHCN
13	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý đào tạo; Khôi phục và nâng cấp thư viện điện tử; các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử.	Trung tâm NCUD&C G KHCN	Các đơn vị
14	Có ít nhất 2 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến; khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động giảng dạy; Có ít nhất 2 bài báo, ấn phẩm của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đăng trên các báo, tạp chí khoa học ở trong nước hoặc quốc tế.	Trung tâm NCUD&C G KHCN	Các đơn vị
15	Phối hợp tốt với các đối tác trong và ngoài nước triển khai thực hiện các dự án, liên kết đào tạo	Trung tâm NCUD&C G KHCN	Các đơn vị
16	Xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát và cải tiến định kỳ các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát, quản lý người học để đáp ứng nhu cầu của người học và các bên liên quan (Tư vấn cho học sinh, sinh viên xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện; dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường (<i>nhà ăn tập thể, căng tin, trông giữ xe, dịch vụ văn hóa, thể thao...</i>); Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản...; Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm; Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp; Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học)	Phòng TCHC	Phòng ĐT, CTHSSV, QLTB&XDCB, KĐCLĐT, Trung tâm TVGDNN, các PH

4. Rà soát, xây dựng, chỉnh lý bộ quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng

Stt	Quy trình	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
I	Rà soát chỉnh lý		
1	Gộp QT 14 “Quy hoạch cán bộ” với QT 15 “Điều chỉnh quy hoạch cán bộ”, điều chỉnh theo Quy định 377-QĐ/TW ngày 8/10/2025	Phòng TCHC	Phòng KĐCLĐT
2	QT 20: Phát triển CTĐT, chỉnh lý theo TT01/2024	Phòng ĐT	Phòng KĐCLĐT, các khoa

3	QT 22: Đổi tên QT “Biên soạn, cải tiến giáo trình” thành “Biên soạn, lựa chọn, chỉnh lý giáo trình đào tạo”, chỉnh lý theo TT01/2024	Phòng ĐT	Phòng KĐCLĐT, các khoa
4	Đổi tên QT 26: “Quản lý xưởng thực hành, phòng học chuyên môn” thành quy trình “Quản lý phòng học, các phòng công năng”	Phòng ĐT	Phòng KĐCLĐT, phòng TCHC, các khoa, Trung tâm NC&CGKH-CN, Trung tâm TVGDNN
II	Xây dựng mới		
1	Quy trình tổ chức đào tạo lớp bồi dưỡng nghiệp vụ	TTTVGDNN	Phòng KĐCLĐT
2	Quản lý, cấp phát nguyên, nhiên, vật liệu	Phòng QLTB & XDCB	Các khoa

5. Tổ chức thực hiện

- Các đơn vị căn cứ nội dung công việc được phân công, tiến độ thực hiện công việc để phối hợp và thực hiện tốt nhiệm vụ. Giao Phòng KĐCLĐT hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch.

- Các đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ chính của đơn vị và chính sách, mục tiêu chất lượng năm 2026 của Trường, tự tổ chức xây dựng mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của đơn vị gửi về Phòng KĐCLĐT trước ngày 10/01/2026.

- Mọi vướng mắc, đơn vị báo cáo Hiệu trưởng cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Các phòng, khoa, trung tâm, phân hiệu;
- Lưu: VT, KĐCLĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phan Thị Thu Hương